

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nâng cấp hệ thống giao thông xã Ban Công, huyện Bá Thước của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bá Thước

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Bá Thước về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp hệ thống đường giao thông xã Ban Công, huyện Bá Thước;

Xét Văn bản số 1573/STNMT-BVMT ngày 23/02/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nâng cấp hệ thống đường giao thông xã Ban Công, huyện Bá Thước của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bá Thước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 388/Tr-STNMT ngày 15/3/2024; Tờ trình số 459/TTr-STNMT ngày 26/3/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nâng cấp hệ thống đường giao thông xã Ban Công, huyện Bá Thước (sau đây gọi là Dự án) của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bá Thước (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nâng cấp hệ thống đường giao thông xã Ban Công, huyện Bá Thước của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bá Thước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Bá Thước, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bá Thước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND xã Ban Công (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**Dự án Nâng cấp hệ thống đường giao thông xã Ban Công, huyện Bá Thước**  
**của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bá Thước**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của  
 Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

**1. Thông tin chung dự án:**

**1.1 Thông tin chung:**

Tên dự án: Nâng cấp hệ thống đường giao thông xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

Địa điểm thực hiện: Tại xã Ban Công, huyện Bá Thước.

Chủ dự án: BQL Dự án đầu tư xây dựng huyện Bá Thước.

+ Người đại diện: Lò Xuân Hành

+ Chức vụ: Giám đốc

+ Địa chỉ: Phố 1, thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

+ Điện thoại:

**1.2 Phạm vi, quy mô, công suất:**

Dự án được thực hiện trên địa bàn xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, bao gồm 2 tuyến đường thuộc địa phận xã Ban Công, huyện Bá Thước, với tổng chiều dài 2 tuyến khoảng 1.672m.

**1.3 Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

- Các hạng mục xây dựng gồm: Đầu tư nâng cấp, sửa chữa 2 tuyến đường theo tiêu chuẩn TCVN10380-2014 với tổng chiều dài 2 tuyến khoảng 1.672m, trong đó:

+ Tuyến số 01: Cầu và đường nối 2 đầu cầu Na Tảng, thôn Chiềng Lau, xã Ban Công dài  $L=1.260m$ .; Chiều rộng nền đường  $B_n=5,0m$ ; chiều rộng mặt đường  $B_m=3,5m$ ; chiều rộng lề đường  $B_l=0,75 \times 2=1,5m$ ; công trình thoát nước đối với cống bằng BTCT và BTCT dự ứng lực đối với cầu, khổ cầu  $B_c=7,0m$ ; tải trọng HL93.

+ Tuyến số 02: Cầu và đường nối hai đầu cầu thôn Ba, xã Ban Công dài  $L=412m$ ; chiều rộng nền đường  $B_n=5m$ ; chiều rộng mặt đường  $B_m=3,5m$ ; chiều rộng lề đường  $B_l=0,75 \times 2=1,5m$ ; công trình thoát nước đối với cống bằng BTCT và BTCT dự ứng lực đối với cầu, khổ cầu  $B_c=7,0m$ ; tải trọng HL93;

- Hoạt động của dự án:

+ Giai đoạn thi công: Thi công các hạng mục công trình của dự án;

+ Giai đoạn vận hành: Hoạt động giao thông đi lại.

#### **1.4 Các yếu tố nhạy cảm về môi trường**

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

Các tác động chính của dự án chủ yếu trong giai đoạn thi công xây dựng như: Hoạt động giải phóng mặt bằng, phát quang thực vật, thi công 2 tuyến đường, thi công cầu, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng. Các hoạt động này phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung... tác động đến dân cư và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư (giai đoạn thi công):

##### **3.1 Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:**

Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng 3 m<sup>3</sup>/ngày, trong đó: Nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân 1,5 m<sup>3</sup>/ngày; Nước thải từ quá trình ăn uống 1,2m<sup>3</sup>/ngày. Nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) 0,3 m<sup>3</sup>/ngày. Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần như chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Co liform,...

Nước thải từ quá trình rửa bồn trộn bê tông có khoảng 1,0 m<sup>3</sup>/ngày, nước thải vệ sinh thiết bị khoảng 3,5m<sup>3</sup>/ngày /2 khu lán trại, chứa nhiều cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

Lượng nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công 0,094m<sup>3</sup>/s

##### **3.2 Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:**

Bụi và khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công các hạng mục dự án gồm: bụi và khí thải từ phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công dự án, vận chuyển đồ thải, bụi cuốn theo lốp xe,... Thành phần gồm: bụi vô cơ, khí CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>,...

Bụi và khí thải từ hoạt động thi công các hạng mục dự án gồm: bụi từ đào đắp trên công trường, trút đổ nguyên vật liệu, thi công công trình, bụi và khí thải từ các máy móc thiết bị tiêu thụ dầu DO. Thành phần gồm: bụi vô cơ, khí CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>,...

##### **3.3 Quy mô, tính chất của chất thải rắn:**

Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng 20,0 kg/ngày chủ yếu là thức ăn thừa của công nhân, nhựa, giấy, bìa catton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

Chất thải rắn xây dựng bao gồm: Thực vật phát quang khoảng 4,18 tấn; đất bóc đất hữu cơ không thích hợp, đất thanh thải có khối lượng khoảng 5068,9 m<sup>3</sup>; bao bì xi măng: khoảng 7,6 tấn; chất thải rắn từ quá trình xây dựng vật liệu rời như cát, đá dăm, sắt thép, gỗ cốp pha loại, ... có khối lượng khoảng 297,99 tấn.

### **3.4 Quy mô tính chất của chất thải nguy hại:**

Chất thải rắn nguy hại phát sinh gồm: giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, nhựa...; khối lượng khoảng 20,0 kg/quá trình thi công.

Chất thải lỏng nguy hại: Chủ yếu là dầu thải phát sinh khi xảy ra sự cố hư hỏng máy móc thiết bị phải xả dầu; khối lượng phát sinh lớn nhất khoảng 100 lít/quá trình thi công.

### **3.5 Các tác động khác:**

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường. Các đối tượng bị tác động bao gồm người dân sinh sống xung quanh khu vực dự án, công nhân thi công tại công trường và người dân tham gia giao thông qua khu vực dự án.

Chiếm dụng diện tích đất trồng lúa nước, đất ở nông thôn và đường giao thông. Việc thu hồi đất trên ảnh hưởng tới các hộ dân bị mất đất sản xuất nông nghiệp, đất canh tác, ảnh hưởng hoạt động tưới tiêu thủy lợi, khu vực.

Tác động do quá trình thi công đường và cầu ảnh hưởng đến tiêu thoát nước khu vực: quá thi công Dự án sẽ làm ảnh hưởng đến việc cấp nước tưới và tiêu thoát nước khu vực do khu vực thi công dự án có nhiều cống lấy nước và tiêu nước cho khu vực.

Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro thiên tai, sự cố bom mìn tồn lưu; tai nạn lao động; cháy nổ,...

## **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án:**

### **4.1 Về thu gom và xử lý nước thải:**

*Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn gồm:*

Quét dọn vệ sinh sau mỗi ngày làm việc hạn chế các chất ô nhiễm bị cuốn theo nước mưa làm ô nhiễm nguồn nước các khe suối.

Không tập kết vật liệu xây dựng, vật liệu độc hại gần khu vực khe, suối, rãnh thoát nước, khu vực trũng, thấp hoặc gần các tuyến thoát nước mưa; che chắn nguyên vật liệu rời nhằm hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo đất, cát, vật liệu xây dựng...

Tạo các rãnh thoát nước tạm thời tại các vị trí trũng thấp để thoát nước, tránh tình trạng ngập úng. Cuối rãnh thoát nước bố trí hố lắng để lắng và loại bỏ đất, cát, rác thải vương vãi...

Khu vực bãi đúc cầu kiện, tập kết nguyên liệu: Tạo bờ bao quanh khu vực tập kết nguyên vật liệu nhằm hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo đất, cát, vật liệu xây dựng...; hệ thống rãnh thoát nước mưa tạm có kích thước là rộng x sâu=30 x 30cm dọc theo chiều dài khu đất, khoảng cách giữa các rãnh tạm là 50m; trên các rãnh tạm bố trí các hố ga tạm kích thước 50x50x50cm để lắng bùn đất, khoảng cách giữa các hố ga 30m/hố ga; nước mưa được thu gom và dẫn vào hệ thống mương đất thoát nước chung của khu vực.

Thực hiện nạo vét, khơi thông dòng chảy định kỳ.

Khi xảy ra ngập úng cục bộ tiến hành tạo rãnh thoát nước cho các khu vực ngập úng hoặc sử dụng máy bơm bơm nước tiêu úng.

*Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:*

Nước thải từ quá trình vệ sinh tay chân, tắm rửa, giặt giũ: được thu gom xử lý tại 01 hố lắng nước thải có dung tích 4,0m<sup>3</sup>/ mỗi khu lán trại (có thành và đáy được lót vải địa kỹ thuật HDPE để chống thấm), nước thải từ nhà ăn được dẫn vào 01 bể tách dầu mỡ (dung tích 0,5 m<sup>3</sup>, thành và đáy được lót vải địa kỹ thuật HDPE để chống thấm) bố trí tại khu lán trại để xử lý, sau đó dẫn bể lắng dung tích 2,0m<sup>3</sup>(cùng với nước vệ sinh tay chân) để lắng, nước thải sau lắng sẽ được thoát ra mương thoát nước gần khu vực dự án, điểm tiếp nhận cuối cùng là Suối Chàm.

Nước thải nhà vệ sinh được thu gom, xử lý bằng 04 nhà vệ sinh di động/2 công trường, mỗi khu vực công trường 02 nhà (mỗi nhà có kích thước: rộng 100cm x dài 130cm x cao 250cm, bể chứa nước thải 500lít) bố trí tại khu lán trại công nhân; định kỳ 01 ngày/lần, hợp đồng với đơn vị có chức năng hút chất thải vận chuyển đi xử lý.

*Biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng:*

Nước thải xây dựng được thu gom về 01 hố lắng nước thải xây dựng dung tích 4,0 m<sup>3</sup>/ mỗi khu lán trại công trường (kích thước 2,0m x 2,0 m x 1,0m; có thành và đáy được lót vải địa kỹ thuật HDPE để chống thấm), chia làm 2 ngăn bởi vách ngăn lưng, trong bể bố trí 1 phao quay thu vớt dầu để chứa và lắng nước thải vệ sinh máy móc, thiết bị thi công; nước thải sau lắng sẽ được thoát ra mương thoát nước hiện tại của dự án.

*Về bụi, khí thải:*

Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính... theo quy định, bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý cho công nhân.

Phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng phải chở đúng trọng tải quy định; có che phủ bạt phía trên để tránh rơi vãi trong quá trình di chuyển.

Bố trí khu vực rửa bánh xe vận chuyển nguyên vật liệu trước khi ra khỏi khu vực thi công, các xe vận chuyển vật liệu được che phủ kín bạt.

Trong quá trình đào đắp, trút đổ vật liệu nếu quá khô phát sinh nhiều bụi, sẽ thực hiện tưới ẩm để dập bụi.

Phun nước giảm thiểu bụi đất, cát trong khu vực thi công và dọc tuyến đường QL15C và tỉnh lộ 520 với chiều dài 200m tính từ mỗi công trường dự án về 2 phía với tần suất phun tưới nước 04 lần/ngày và có thể tăng nếu phát sinh nhiều bụi; bố trí công nhân quét dọc tuyến đường vận chuyển nguyên nhiên vật liệu khi để xảy ra rơi vãi, đặc biệt, trên tuyến đường đi qua khu dân cư, nơi công cộng,...

## **4.2 Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường**

*Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn sinh hoạt:*

Trang bị ít nhất 03 thùng nhựa composite dung tích 20 lít/thùng đặt tại mỗi khu vực lán trại công nhân để thu gom chất thải rắn sinh hoạt của công nhân; hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý với tần suất 01lần/ngày.

*Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn xây dựng:*

Đối với lớp đất màu từ quá trình bóc lớp đất phong hóa trên phần diện tích đất trồng lúa được sử dụng phủ đất màu để trồng cây; phần đất không thích hợp sau tận dụng đắp được thu gom vận chuyển về vị trí bãi đổ thải đã được thỏa thuận (bãi thải là vườn ông Vy Văn Tâm, Vy Văn Dương, Lương Văn Ninh. Diện tích khoảng 2000m<sup>2</sup>, trữ lượng khoảng 15000m<sup>3</sup>, nằm dọc tuyến 1 cách vị trí đầu tuyến 1 khoảng 0,68km. Bãi thải số 2 là vườn nhà Ông Bùi Văn Chiến, thôn Sát, thửa đất số 3, tờ bản đồ số 0, diện tích khoảng 1500m<sup>2</sup>, trữ lượng khoảng 10000m<sup>3</sup>, cự ly vận chuyển cách đầu tuyến 2 là 2km)

Thảm phủ thực vật và một số chất thải rắn không tái chế được hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển và đưa đi xử lý theo quy định.

Chất thải rắn như: đất, đá thải, gạch, đất đào... được tận dụng làm vật liệu san lấp mặt bằng tuyến đường tại dự án.

Chất thải rắn như bìa cattông, các mẫu sắt thừa,... được thu gom hàng ngày và bán cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

#### **4.3 Các công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại**

Trang bị tối thiểu 03 thùng chứa /mỗi khu lán trại ( 2 thùng dung tích 100 lít/thùng; 1 thùng 200 lit/thùng) để chứa chất thải rắn và lỏng nguy hại riêng biệt, có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định; lưu trữ tạm tại kho tạm trên công trường, có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa.

Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý.

#### **4.4 Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung và các sự cố môi trường:**

*Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, rung:*

+ Thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng nhằm đảm bảo an toàn trong thi công và đảm bảo các quy chuẩn về môi trường.

+ Hạn chế tối đa các máy móc, phương tiện thi công hoạt động đồng thời.

+ Các phương tiện vận chuyển, máy móc thi công phải đảm bảo độ rung nằm trong giới hạn cho phép QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

+ Tắt máy móc thiết bị hoạt động gián đoạn nếu thấy không cần thiết để hạn chế cộng hưởng mức ồn ở mức thấp nhất.

+ Không vận chuyển nguyên nhiên vật liệu vào khung giờ cao điểm, ban đêm, đặc biệt trên các tuyến đường qua khu dân cư và các khu vực nhạy cảm.

*Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:*

Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đền bù đất, hoa

màu, nuôi trồng thủy sản theo đơn giá vào thời điểm kiểm đếm chi tiết, bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề đề xuất trong phương án bồi dưỡng hỗ trợ và tái định cư.

*Biện pháp giảm thiểu tác động đến tiêu thoát nước khu vực:*

- + Thi công theo đúng thiết kế, đúng tiến độ.
- + Trong quá trình thi công cần thực hiện thu dọn đất cát rơi vãi, chất thải tránh bồi lấp miệng cống thoát nước.
- + Tiến hành thi công vào mùa khô để đảm bảo an toàn thuận lợi.
- + Bố trí máy bơm nước để bơm nước vào mương dẫn ra đồng cho người dân khi cần thiết.
- + Thông báo công khai kế hoạch, tiến độ thi công để người dân địa phương nắm bắt để có kế hoạch sản xuất phù hợp.

*Biện pháp giảm thiểu tác động do tai nạn lao động, tai nạn giao thông:*

- + Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân trong quá trình thi công theo quy định; bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý cho công nhân.
- + Phương tiện vận chuyển sử dụng đảm bảo các quy định về đặc tính kỹ thuật, tuân thủ theo đúng tuyến đường vận chuyển đã được phê duyệt; quá trình tập kết nguyên vật liệu tránh tập trung vào một thời điểm, không vận chuyển vào giờ đi làm của người dân, giờ tan học của học sinh.
- + Trong mùa mưa và những ngày điều kiện trời mưa lớn đơn vị thi công dừng toàn bộ quá trình thi công để đảm bảo an toàn cho công nhân cũng như máy móc, thiết bị.
- + Lắp biển báo công trường đang thi công tại những nơi phù hợp, dễ quan sát.

#### 5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

Theo quy định tại Điều 111, 112, Luật BVMT 2020; Điều 97, 98, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc môi trường nước thải, bụi, khí thải.

#### 6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường

Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động môi trường đối với các loại chất thải phát sinh phải được thu gom, quản lý và xử lý đạt các yêu cầu quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.



trường; QCVN 14:2008/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; QCVN 26:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng, thủy lợi, tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.